

Bản án số: 35/2020/HS - PT
Ngày: 04 - 3 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thơ.

Các Thẩm phán:

Ông Trương Văn Sang;

Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Phương Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2020/TLPT-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo Hà Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 139/2019/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Hà Thanh T, sinh năm 1985, tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi cư trú: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Thanh H và bà Dương Thị L; Vợ là chị Lê Thị Kim T1 và 03 con, con lớn nhất 07 tuổi, con nhỏ nhất 01 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Hà Thanh T: Ông Nguyễn Xuân T2-Luật sư Văn phòng luật sư HAM- Thuộc đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo:

- Bị hại:

Nguyễn Hoàng Thu N, sinh năm 1999, (có mặt);

Địa chỉ: 308/21 đường T, Phường B, Tp. M, tỉnh Tiền Giang.

Nguyễn Thái P, sinh năm 1999,(có mặt);

Địa chỉ: 266/20 đường N, Phường B, Tp. M, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại P:

Nguyễn Thái T3, sinh năm 1969,(có mặt);

Địa chỉ: 266/20 đường N, Phường B, Tp. M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thanh T là người có giấy phép lái xe theo quy định. Sau khi uống bia, khoảng 18 giờ 35 phút ngày 26-11-2018, T điều khiển xe mô tô biển số 63S9-7425 phía sau kéo theo thùng xe chở hàng hóa tự chế bằng kim loại lưu thông trên đường Quốc lộ 50 hướng từ thị xã G đến Quốc lộ 1A. Khi đến giao lộ giữa Quốc lộ 50 + đường huyện lộ 92D, T điều khiển cho xe chuyển hướng vào đường Huyện lộ 92D, cùng lúc này có xe mô tô biển số 63B3-676.43 do anh Nguyễn Thái P điều khiển phía sau chở chị Nguyễn Hoàng Thu N chạy hướng ngược lại (từ đường Quốc lộ 1A đến thị xã G). Do T điều khiển xe trong tình trạng đã uống bia, chuyển hướng xe không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên thùng xe của T va chạm với xe mô tô do anh P điều khiển dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm T, P, N bị thương tích, hư hỏng 02 xe mô tô.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 78 ngày 19-02-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Hoàng Thu N là 83%;

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 89 ngày 26-02-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Nguyễn Thái P là 55%.

Tại phiếu xét nghiệm ngày 26-11-2018 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang xác định: Nồng độ cồn trong máu của T là 156mg/dl, của N và của P là 0mg/dl.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 139/2019/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Hà Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589; Điều 590; Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Hà Thanh T tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Thái P 47.000.000 đồng (bốn mươi bảy triệu đồng).

Ghi nhận bị cáo Hà Thanh T tiếp tục bồi thường cho chị Nguyễn Hoàng Thu N 169.000.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

* Ngoài ra trong bản án còn quyết định về phần vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

- Ngày 28-11-2019, bị cáo Hà Thanh T kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm số 139/2019/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang, với nội dung: về phần hình phạt yêu cầu Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được giảm án tù và hưởng án treo, về phần bồi thường thiệt hại xem xét cho bị cáo tiếp tục bồi thường tiền thuốc cho các bị hại, miễn cho bị cáo tiền xe và các chi phí khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang xác định đơn kháng cáo của bị cáo là hợp lệ. Cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ như điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp, còn nội dung kháng cáo của bị cáo xin được hưởng án treo là không có căn cứ; phần trách nhiệm dân sự bị cáo xin được trả từ từ là không phù hợp. Sau cùng Viện kiểm sát cho rằng mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên là phù hợp nên đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cũng thống nhất với tội danh mà cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên luật sư cho rằng trong vụ án này người bị hại cũng có phần lỗi là chạy xe tốc độ nhanh nên khi va chạm thì vị trí các xe nằm khoảng cách xa; hoàn cảnh gia đình của bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình nuôi 03 con nhỏ. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có nộp số tiền 10.000.000 đồng để khắc phục thêm cho người bị hại, những người dân cùng địa phương với bị cáo cũng có giấy xác nhận xin cho bị cáo hưởng án treo. Sau cùng luật sư đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung của án sơ thẩm đã xét xử. Đồng thời, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo là chỉ xin hưởng án treo, còn trách nhiệm dân sự bị cáo đồng ý bồi thường như án sơ thẩm nhưng xin trả từ từ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: khoảng 18 giờ 35 phút ngày 26-11-2018, Hà Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 63S9-7425 phía sau kéo theo thùng xe chở hàng hóa tự chế bằng kim loại lưu thông trên đường Quốc lộ 50 hướng từ thị xã G đến Quốc lộ 1A. Khi đến giao lộ giữa

Quốc lộ 50 + đường huyện lộ 92D, T điều khiển cho xe chuyển hướng vào đường Huyện lộ 92D, cùng lúc này có xe mô tô biển số 63B3-676.43 do anh Nguyễn Thái P điều khiển phía sau chở chị Nguyễn Hoàng Thu N chạy hướng ngược lại. Do T điều khiển xe trong tình trạng đã uống bia, chuyển hướng xe không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên thùng xe của T va chạm với xe mô tô do anh P điều khiển dẫn đến tai nạn. Hậu quả làm anh P bị thương tích tỷ lệ 55 %, chị N bị thương tích tỷ lệ 83%; Tại phiếu xét nghiệm ngày 26-11-2018 của Bệnh viện Đa khoa trung tâm tỉnh Tiền Giang xác định: Nồng độ cồn trong máu của T là 156mg/dl, của N và của P là 0mg/dl. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do bị cáo điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn vượt mức cho phép, chạy xe chuyển hướng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe ngược chiều. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hà Thanh T phạm tội “**Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**” và áp dụng điểm b, e khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ. Khi tham gia giao thông bị cáo không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản và sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ.

Về ý thức chủ quan: Bị cáo nhận thức được rằng, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi tham gia giao thông phải tuân thủ các qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, thế nhưng bị cáo điều khiển xe mô tô trong tình trạng đã uống rượu bia nồng độ cồn vượt mức cho phép, chạy xe chuyển hướng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe ngược chiều. Là vi phạm khoản 8 điều 8, khoản 2 điều 15 và điểm d khoản 3 điều 30 Luật giao thông đường bộ. Lỗi dẫn đến tai nạn là do bị cáo trực tiếp gây ra. Chứng tỏ bị cáo có thái độ xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả xảy ra.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo. Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy :Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau khi phạm tội thật thà khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên xử phạt bị cáo với mức án nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo nộp khắc phục số tiền 10.000.000 đồng và giấy xác nhận của những người dân sống cùng địa phương với bị cáo xin cho bị cáo hưởng án treo, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo qui định tại điểm b khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật

hình sự mà cấp sơ thẩm đã có xem xét. Do đó, hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ bản án sơ thẩm.

Ngoài ra tại tòa bị cáo đồng ý bồi thường thiệt hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên nhưng xin trả dần. Xét thấy việc bị cáo xin trả dần phần bồi thường thiệt hại không thuộc thẩm quyền của hội đồng xét xử nên không đặt ra xem xét.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Xét lời bào chữa của Luật sư hội đồng xét xử có xem xét khi nghị án.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Hà Thanh T.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 139/2019/HSST ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thanh T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b, e khoản 2 Điều 260; Điều 38; Điều 50; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hà Thanh T 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589; Điều 590; Điều 601 Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận bị cáo Hà Thanh T tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Thái P 47.000.000 đồng (bốn mươi bảy triệu đồng).

Ghi nhận bị cáo Hà Thanh T tiếp tục bồi thường cho chị Nguyễn Hoàng Thu N 169.000.000 đồng (một trăm sáu mươi chín triệu đồng).

Số tiền bồi thường được khấu trừ số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo T đã nộp theo biên lai thu số 014103 ngày 26/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố M, Tiền Giang. Như vậy bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Nguyễn Thái P số tiền 42.000.000 đồng, bồi thường tiếp cho chị Nguyễn Hoàng Thu N số tiền 164.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số

tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2/ Về án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã phát sinh hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Tp. M;
- VKSND Tp. M;
- Công an Tp. M;
- THADS Tp. M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thơ